

Số: 56/2022/QĐST-HNGĐ

Duỹn Hải, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị M, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Kim Sê Rây V, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị M và anh Kim Sê Rây V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Kim Sê Rây V đồng ý giao 02 con chung tên Kim Đại P, sinh ngày 09/10/2014 theo nguyện vọng của cháu P và Kim Thị Thanh T, sinh ngày 22/02/2017 cho chị Thạch Thị M được quyền chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị M không yêu cầu anh Kim Sê Rây V cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp cần thiết và khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Thạch Thị M và anh Kim Sê Rây V trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Thạch Thị M và anh Kim Sê Rây V trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Chị Thạch Thị M tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí trong vụ án. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0015981 ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại chị Thạch Thị M 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng là tiền tạm ứng án phí còn thừa. Anh Kim Sê Rây V không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã Đôn Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Linh